

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cổng TTĐT Bộ GTVT;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, KSTTHC (03).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Duy Lâm

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày tháng năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải

ST T	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính do Trung ương và địa phương giải quyết				
1	1.002798	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc	Thông tư số 48/2023/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc	Cục Đường bộ Việt Nam; Cục Đường cao tốc Việt Nam; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

2. Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính do Trung ương và địa phương giải quyết				
1	1.002556	Công bố đưa công trình đường cao tốc vào khai thác	Thông tư số 48/2023/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc	Cục Đường bộ Việt Nam; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc

1.1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Chủ đầu tư hoặc nhà đầu tư chịu trách nhiệm lập phương án tổ chức giao thông trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt trước khi đưa công trình vào khai thác, cụ thể:

- Cục Đường bộ Việt Nam có trách nhiệm phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc theo phân cấp, ủy quyền đối với đường cao tốc do Bộ Giao thông vận tải quản lý hoặc đường cao tốc do Bộ Giao thông vận tải là cơ quan có thẩm quyền đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đối với đường cao tốc do Doanh nghiệp thuộc Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp quản lý, vận hành khai thác.

- Cục Đường cao tốc Việt Nam có trách nhiệm phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc theo phân cấp, ủy quyền đối với đường cao tốc do Bộ Giao thông vận tải quản lý hoặc đường cao tốc do Bộ Giao thông vận tải là cơ quan có thẩm quyền đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý.

b) Giải quyết TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa rõ ràng, chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản yêu cầu nhà đầu tư, chủ đầu tư bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án tổ chức giao thông giao cơ quan quản lý đường cao tốc tiến hành thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Sau khi có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện, ra quyết định phê duyệt phương án tổ chức giao thông trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện:

- Gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình phê duyệt (bản chính) theo mẫu;

- Phương án tổ chức giao thông.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

- Thời gian thẩm định: không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định;
- Thời gian ra quyết định phê duyệt: 03 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định đủ điều kiện phê duyệt.

1.5. Đối tượng thực hiện TTHC:

- Tổ chức, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường cao tốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường cao tốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Cơ quan phối hợp: Không có.

1.7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:

- Quyết định phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc.

1.8. Phí, lệ phí: Không có.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Tờ trình Đề nghị phê duyệt phương án tổ chức giao thông.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không có.

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc;
- Thông tư số 48/2023/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.

TÊN NHÀ ĐẦU TƯ/
CHỦ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

Tên địa phương, ngày ... tháng ... năm

TỜ TRÌNH

Đề nghị phê duyệt phương án tổ chức giao thông

Kính gửi: *(Cấp có thẩm quyền)*

Căn cứ Điều 6 Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc;

Căn cứ Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.

(Tên nhà đầu tư, chủ đầu tư) trình (Cấp có thẩm quyền) phê duyệt Phương án tổ chức giao thông (tên công trình đường cao tốc) với các nội dung như sau:

I. Thông tin chung về công trình:

1. Tên công trình:
2. Địa điểm xây dựng:
3. Quy mô công trình: (nêu tóm tắt về các thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình)
4. Cấp công trình:
5. Tên nhà đầu tư/chủ đầu tư và thông tin liên lạc (điện thoại, địa chỉ...):
6. Nguồn vốn đầu tư:
7. Ngày khởi công/ngày hoàn thành (theo Biên bản nghiệm thu):
8. Các thông tin khác có liên quan:

II. Danh mục hồ sơ gửi kèm bao gồm:

1. Hồ sơ phương án tổ chức giao thông;
2. Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào khai thác, sử dụng;
3. Các văn bản pháp lý liên quan khác.

(Tên nhà đầu tư/chủ đầu tư) trình (Cấp có thẩm quyền) xem xét, phê duyệt Phương án tổ chức giao thông (tên đường cao tốc) với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ...

ĐẠI DIỆN NHÀ ĐẦU TƯ/CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)